TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 5 - 2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình
2. Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Huy– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 694/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị Kim L, sinh năm 1998; (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Phan Thanh N, sinh năm 1991; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố F, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn Khởi kiện, trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Cao Thị Kim L trình bày:

Bà và ông Phan Thanh N tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, vào ngày 19/6/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với nhau tại thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn do tính tình

không hợp, thường xuyên cãi vả, vợ chồng không có tiếng nói chung, ông N suốt ngày ăn nhậu còn về nhà đánh bà. Đến khoảng năm 2021 bà không chịu đựng được nữa nên vào S làm việc. Sau khi bà bỏ nhà đi thì ông Phan Thanh N dẫn con về nhà cha mẹ tại Khu phố F, phường V, thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận sống. Từ năm 2021 đến nay, vợ chồng không liên lạc, không ai đặt vấn đề về chung sống với nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng đã không còn không thể tiếp tục hôn nhân nên bà làm đơn đề nghị ly hôn với ông Phan Thanh N.

Bà và ông Phan Thanh N có hai người con chung tên là Phan Minh K, sinh ngày 06/5/2017 và Phan Kim A, sinh ngày 21/11/2019. Cả hai cháu đang sống cùng ông Phan Thanh N. Nếu ly hôn, bà đề nghị giao hai con chung cho ông N trực tiếp nuôi hai con, bà đồng ý cấp dưỡng cho mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Hiện nay, bà đang làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung, nợ chung, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- T, tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc xét xử vụ án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho bà Cao Thị Kim L được ly hôn với ông Phan Thanh N. Về con chung: Giao cho ông Phan Thanh N được trực tiếp nuôi hai con chung là Phan Minh K, sinh ngày 06/5/2017 và Phan Kim A, sinh ngày 21/11/2019. Bà Cao Thị Kim L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Về tài sản, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Cao Thị Kim L yêu cầu ly hôn với ông Phan Thanh N. Ông Phan Thanh N cư trú tại phường V, thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều

35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) xác định đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- T, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Phan Thanh N. Ông Phan Thanh N vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về Quan hệ hôn nhân:

[2.1] Quan hệ hôn nhân giữa bà Cao Thị Kim L và ông Phan Thanh N là hoàn toàn tự nguyện, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy Chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Quá trình chung sống, bà Cao Thị Kim L cho rằng vợ chồng không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vả, vợ chồng không có tiếng nói chung. Từ năm 2021 đến nay, bà Cao Thị Kim L và ông Phan Thanh N đã tự sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai, cũng không ai đặt vấn đề quay trở về chung sống. Tại đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 20/12/2024, chính quyền địa phương xác định: từ năm 2019 bà L, ông N xảy ra tranh cãi với nhau đến năm 2021 bà L bỏ nhà đi. Tại phiên tòa, bà Cao Thị Kim L xác định bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Phan Thanh N nữa, nếu quay về chung sống thì mâu thuẫn vợ chồng sẽ ngày một trầm trọng hơn. Ngoài ra, trong quá trình tiến hành tố tụng, ông Phan Thanh N không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Cao Thị Kim L, cũng không phản đối chứng cứ do bà Cao Thị Kim L cung cấp (khoản 2 điều 92 của BLTTDS).

[2.3] Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của bà Cao Thị Kim L, ông Phan Thanh N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cho bà Cao Thị Kim L ly hôn với ông Phan Thanh N.

[3] Về nuôi con chung:

[3.1] Bà Cao Thị Kim L và ông Phan Thanh N có hai con chung tên Phan Minh K, sinh ngày 06/5/2017 và Phan Kim A, sinh ngày 21/11/2019. Xét thấy: Từ khi bà Cao Thị Kim L, ông Phan Thanh N sống ly thân nhau, hai cháu K, Anh đều do ông Phan Thanh N trực tiếp chăm sóc; Cháu K có nguyện vọng được sống cùng ba, cả hai cháu đang sinh sống, học tập tại Ninh Thuận, bà L làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh không có điều kiện về nơi ở và thời gian để chăm sóc cho hai con. Để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Kim L, giao cho ông Phan Thanh N trực tiếp nuôi hai con chung.

[3.2] Bà Cao Thị Kim L có yêu cầu được cấp dưỡng cho mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Đây là sự tự nguyện của bà Cao Thị Kim L, đảm bảo quyền lợi của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.o

[4] Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- T, tỉnh Ninh Thuận là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 227; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Các Điều 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5, điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Thị Kim L đối với bị đơn ông Phan Thanh N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Kim L được ly hôn với ông Phan Thanh N.

2. Về con chung:

Giao cho ông Phan Thanh N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Phan Minh K, sinh ngày 06/5/2017 và Phan Kim A, sinh ngày 21/11/2019.

Bà Cao Thị Kim L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung, mỗi tháng là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí:

Bà Cao Thị Kim L phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí Toà án số 0003360 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- T, tỉnh Ninh Thuận. Bà Cao Thị Kim L còn phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2025); vắng mặt bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PR-TC;
- Chi cục THADS Tp. PR-TC;
- UBND Văn Hải, PR-TC;
(GCN số 82, ngày 19/6/2017)
- Lưu (HS, AV)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Trần Thanh Thư